TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 33

18:02 01/08/2026

Ngày 1/8, tại Hà Nội, Hội nghị Ngoại giao lần thứ 33 chủ đề "Phát huy vai trò tiên phong và thực hiện nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của đối ngoại Việt Nam trong kỷ nguyên mới" chính thức khai mạc. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đến dự và phát biểu chỉ đạo hội nghị. Tạp chí Thương hiệu và Công luận trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 33, sáng 1/8/2026. (Ảnh: TRẦN HẢI)

Thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Bộ Ngoại giao và lãnh đạo ngành đối ngoại qua các thời kỳ,

Thưa toàn thể các đồng chí đại biểu dự hội nghị.

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị Ngoại giao lần thứ 33. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước và với tình cảm cá nhân, tôi xin gửi tới toàn thể các đồng

chí đại biểu, cán bộ, công chức, viên chức, những người làm công tác đối ngoại, ngoại giao ở trong và ngoài nước lời chào thân ái, lời thăm hỏi thân tình và lời chúc mừng nồng nhiệt nhất. Chúc hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

Hội nghị Ngoại giao lần này được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng khi đất nước ta đang bước vào giai đoạn phát triển mới sau hơn 80 năm thành lập nước và 40 năm đổi mới. Với việc lần đầu tiên Nghị quyết Đại hội Đảng xác định Ngoại giao, đối ngoại là nhiệm vụ ***"trọng yếu, thường xuyên"***, đối ngoại *không đơn thuần là lĩnh vực quan hệ với bên ngoài mà đã trở thành cấu phần năng lực tổng hợp quốc gia.Đối ngoại không chỉ là nhiệm vụ của riêng cơ quan đối ngoại, mà là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị*. Do đó, Hội nghị Ngoại giao lần này có ý nghĩa rất đặc biệt, rất rộng, vượt ra khỏi khuôn khổ hội nghị của ngành ngoại giao, là dịp quan trọng để chúng ta trao đổi về công tác đối ngoại của cả hệ thống chính trị.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã đề ra đường lối phát triển đất nước trong giai đoạn mới. *Nghị quyết số 59-NQ/TW* của Bộ Chính trị khóa XIII về hội nhập quốc tế và *Nghị quyết số 06-NQ/TW* của Bộ Chính trị về thực hiện đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng đã xác định rõ những chủ trương lớn. *Ban Chỉ đạo Trung ương về đối ngoại và hội nhập quốc tế đã được thành lập* . Đường lối đã rõ, cơ chế chỉ đạo đang được kiện toàn. Việc cấp thiết là tổ chức thực hiện đúng, nhanh và có kết quả cụ thể.

Vì vậy, Hội nghị Ngoại giao lần thứ 33 phải giúp toàn bộ hệ thống đối ngoại nhìn rõ việc đã làm, việc còn chậm; thống nhất nhiệm vụ ưu tiên, cách phối hợp và kết quả phải đạt sau hội nghị.

Thưa các đồng chí,

Từ Hội nghị Ngoại giao lần thứ 32 đến nay, thế giới biến động nhanh, phức tạp, có việc vượt ngoài dự báo thông thường. Trong hoàn cảnh đó, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế vẫn được triển khai chủ động, đồng bộ, đạt nhiều kết quả quan trọng.

Trước hết, đối ngoại phối hợp với quốc phòng, an ninh, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia-dân tộc; không để đất nước rơi vào thế bị động, bất ngờ.

Cục diện đối ngoại tiếp tục được mở rộng và nâng tầm. Từ Hội nghị Ngoại giao lần thứ 32 đến nay, Việt Nam đã thiết lập hoặc nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện với 9 đối tác, lên Đối tác chiến lược với 11 nước; lên Đối tác toàn diện với 5 nước.

Các khuôn khổ mới cho thấy sự tin cậy chính trị và vị thế của Việt Nam ngày càng cao, mở thêm khả năng hợp tác về kinh tế, khoa học, công nghệ, giáo dục, quốc phòng, an ninh và giao lưu nhân dân. Quan hệ với các nước láng giềng, nước lớn, các nước ASEAN, đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống tiếp tục được củng cố. Các kênh đối ngoại phối hợp chặt chẽ hơn.

Đối ngoại đa phương có thêm nhiều dấu ấn. Việt Nam tổ chức thành công Diễn đàn Tương lai ASEAN, Hội nghị Thượng đỉnh P4G và Lễ mở ký Công ước Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng; tái đắc cử Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2026-2028 với số phiếu cao nhất trong Nhóm châu Á-Thái Bình Dương; đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại Liên hợp quốc và UNESCO; đóng góp tích cực vào gìn giữ hòa bình và giải quyết các vấn đề chung của toàn cầu, của nhân loại.

Ngoại giao kinh tế bám sát hơn yêu cầu phát triển. Chúng ta đã ký 17 hiệp định thương mại tự do với hơn 60 quốc gia và vùng lãnh thổ. Kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2025 đạt khoảng 930 tỷ đô-la Mỹ, đưa nước ta vào nhóm 20 nền kinh tế có quy mô thương mại hàng đầu thế giới. Vốn đầu tư nước ngoài đăng ký đạt trên 38 tỷ đô-la Mỹ, vốn thực hiện trên 27 tỷ đô-la Mỹ, mức cao nhất trong 5 năm. Đối ngoại góp phần mở rộng thị trường, đa dạng hóa chuỗi cung ứng, thu hút vốn, công nghệ và tri thức.

Ngoại giao khoa học, công nghệ được chú trọng hơn. Các cơ quan đại diện đã kết nối trung tâm nghiên cứu, tập đoàn công nghệ, chuyên gia và trí thức người Việt Nam ở nước ngoài với nhu cầu trong nước. Ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại quảng bá hình ảnh một Việt Nam hòa bình, ổn định, đổi mới và có trách nhiệm. Công tác người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Bảo hộ công dân được triển khai kịp thời tại các địa bàn phức tạp.

Những kết quả đó khẳng định sự đúng đắn của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả là đúng đắn. Chúng ta kiên định mục tiêu và nguyên tắc, linh hoạt về phương pháp và bước đi; giữ vững lợi ích quốc gia-dân tộc, tôn trọng luật pháp quốc tế; tạo được sự đồng tình của Nhân dân và bạn bè quốc tế.

Có được kết quả đó là nhờ sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự quản lý, điều hành của Nhà nước; sự chỉ đạo sâu sát của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Sự phối hợp giữa các trụ cột đối ngoại, giữa Trung ương với địa phương, giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh

và phát triển ngày càng chặt chẽ hơn.

Đặc biệt, trong thành tựu chung đó, không thể không nhắc đến sự đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại, ngoại giao. Ở mọi hoàn cảnh, mọi địa bàn công tác, các đồng chí đã luôn thể hiện bản lĩnh, trách nhiệm, lòng trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; đặt lợi ích quốc gia-dân tộc lên trên hết, trước hết. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những đóng góp to lớn, thiết thực đó.

Thưa các đồng chí,

Chúng ta vui mừng với những kết quả đã đạt được, nhưng không được bằng lòng. Hạn chế đáng lưu ý hiện nay không phải là thiếu chủ trương, mà chủ yếu nằm ở khâu cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện.

Công tác nghiên cứu, dự báo còn có lúc, có việc chưa theo kịp diễn biến. Một số báo cáo còn nặng về mô tả, chưa chỉ rõ tác động đối với Việt Nam và phương án xử lý. Chất lượng tham mưu chưa đồng đều; năng lực nghiên cứu các vấn đề mới về công nghệ, kinh tế số, năng lượng, chuỗi cung ứng và luật pháp quốc tế còn hạn chế. Chuyển đổi số trong lĩnh vực ngoại giao còn chậm; liên thông, chia sẻ dữ liệu còn hạn chế.

Việc cụ thể hóa một số nghị quyết, kết luận, thỏa thuận và cam kết quốc tế còn chậm. Có việc chưa được theo dõi đến cùng; trách nhiệm giữa các cơ quan chưa thật rõ; vướng mắc chưa được xử lý kịp thời. Quan hệ chính trị tốt đẹp ở một số nơi chưa được chuyển hóa tương xứng thành thị trường, dự án, công nghệ và lợi ích cho người dân và doanh nghiệp. Có hoạt động còn coi trọng số cuộc họp, văn bản ký kết hơn kết quả cuối cùng.

Phối hợp liên ngành có lúc chưa đồng bộ. Có việc nhiều cơ quan cùng tham gia nhưng không có một cơ quan chịu trách nhiệm cuối cùng. Có điểm nghẽn đã được nhận diện nhưng chậm tháo gỡ do quy định chồng chéo, thủ tục kéo dài hoặc ngại quyết định. Sự gắn kết giữa Trung ương với địa phương, giữa cơ quan đại diện với bộ, ngành, doanh nghiệp chưa thật chặt chẽ. Có nơi chưa chuẩn bị kịp để tiếp nhận cơ hội do đối ngoại tạo ra.

Thưa các đồng chí,

Thế giới đang chuyển động nhanh và hết sức phức tạp. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt hơn. Kinh tế, thương mại, công nghệ, dữ liệu, năng lượng và chuỗi cung ứng ngày càng gắn với chính trị, an ninh. Xung đột còn kéo dài; luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương chịu nhiều sức ép. Biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, lương thực, nguồn nước và tội phạm xuyên quốc gia

tác động trực tiếp đến tất cả các nước.

Khoa học và công nghệ đang làm thay đổi phương thức sản xuất, quản trị và tương quan sức mạnh. Trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, công nghệ sinh học, hạ tầng số, năng lượng mới vừa mở ra cơ hội lớn, vừa tạo ra những rủi ro mới. Quốc gia làm chủ công nghệ, dữ liệu và nhân lực chất lượng cao sẽ có lợi thế; quốc gia chậm chuyển đổi có thể tụt lại xa hơn.

Tuy nhiên, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là nguyện vọng chung. Châu Á-Thái Bình Dương tiếp tục là trung tâm phát triển năng động; ASEAN giữ vai trò quan trọng. Nhiều nước muốn mở rộng hợp tác với Việt Nam. Thành tựu 40 năm Đổi mới, sự ổn định, thị trường, nguồn nhân lực và uy tín quốc tế tạo cho nước ta những điều kiện thuận lợi mới. Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài ngày càng lớn mạnh, tiềm năng đóng góp càng cao, càng nhiều cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Vấn đề là phải nhận ra cơ hội sớm và biến cơ hội thành kết quả. Chúng ta không thể ngồi chờ thuận lợi đến, cũng không thể chỉ xử lý khi tình huống đã xảy ra. Tình hình càng phức tạp càng phải bình tĩnh, chủ động, tuyệt đối không co lại; tự tin nhưng không chủ quan, mạnh dạn nhưng không phiêu lưu, mềm dẻo mà giữ vững nguyên tắc. Mở rộng hợp tác đồng thời củng cố tự chủ chiến lược, nội lực và khả năng chống chịu.

Giờ là lúc đối ngoại phải *phát huy vai trò tiên phong*: *Thấy sớm, tham mưu đúng, hành động kịp thời;* góp phần bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; mở đường, kết nối và tranh thủ nguồn lực phát triển. Tiên phong còn là theo sát công việc đến cùng, chủ động tháo gỡ khó khăn và chịu trách nhiệm về kết quả.

Để đưa đường lối đối ngoại của Đại hội XIV và các nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, tôi đề nghị toàn ngành Ngoại giao và các cơ quan làm công tác đối ngoại tập trung vào **6** nhiệm vụ trọng tâm.

***Thứ nhất,* tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng nghiên cứu, dự báo và tham mưu chiến lược.**

Thế giới thay đổi nhanh; tư duy chậm đổi mới thì hành động sẽ chậm. Nghiên cứu phải đi trước một bước, giúp lãnh đạo Đảng, Nhà nước nhận biết sớm xu hướng, thời cơ, nguy cơ; dự liệu tình huống, không để bất ngờ về chiến lược. Phải nhìn đúng thế giới, hiểu rõ đất nước, xác định đúng lợi ích và khả năng của mình.

Nghiên cứu phải tập trung vào những vấn đề tác động trực tiếp, lâu dài đến an ninh và phát triển của Việt Nam: Điều chỉnh chiến lược của các nước lớn;

chuyển dịch các trung tâm kinh tế, công nghệ và quyền lực; biến động về thương mại, tài chính, năng lượng, nguồn nước. Trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, kinh tế số, chuyển đổi xanh, an ninh mạng và an ninh dữ liệu phải được nghiên cứu sớm, có chiều sâu.*Công tác nghiên cứu cần đặc biệt chú trọng nhận diện cơ hội và đề xuất hành động cụ thể.*

Mỗi báo cáo phải trả lời rõ: Việc gì đang xảy ra; tác động đến Việt Nam thế nào; phương án xử lý là gì; việc nào làm trước; ai thực hiện. Báo cáo cần ngắn, có thông tin mới, nhận định rõ và kiến nghị dùng được. Phải tăng trao đổi giữa cơ quan nghiên cứu với đơn vị thực tiễn, giữa trong nước với cơ quan đại diện; phát huy mạng lưới chuyên gia, doanh nghiệp và người Việt Nam ở nước ngoài.

Đổi mới tư duy đòi hỏi bản lĩnh trong kiến nghị, đề xuất. Cán bộ tham mưu phải dám nêu vấn đề, bảo vệ kiến nghị đúng và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình. Thế và lực mới đòi hỏi tâm thế tự tin, chủ động, có trách nhiệm, nhưng luôn chân thành, khiêm tốn và tôn trọng đối tác.

***Thứ hai*, làm sâu sắc và nâng cao hiệu quả các mối quan hệ đối ngoại.**

Các khuôn khổ quan hệ đã thiết lập, nâng cấp phải được cụ thể hóa bằng chương trình hành động và dự án có kết quả đo đếm được. Nâng cấp quan hệ là mở ra một chặng đường mới, không phải hoàn thành công việc. Sau mỗi chuyến thăm cấp cao phải có kế hoạch triển khai; mỗi thỏa thuận phải rõ cơ quan chủ trì, trách nhiệm, tiến độ, cách kiểm tra và có kết quả cụ thể.

Các ưu tiên trong đối ngoại đã được xác định rõ. Trong mọi mối quan hệ, cần coi trọng lòng tin, sự chân thành và lợi ích lâu dài; xử lý thỏa đáng khác biệt, không để một vấn đề riêng lẻ ảnh hưởng toàn bộ quan hệ.

Hiệu quả của quan hệ không nằm ở tần suất tiếp xúc hay tên gọi khuôn khổ. Thước đo chính là môi trường hòa bình được củng cố, lợi ích đất nước được bảo vệ, thị trường được mở rộng, dự án được hình thành, công nghệ và nhân lực được nâng lên, Nhân dân được hưởng lợi.

***Thứ ba,* đưa ngoại giao phục vụ phát triển đi vào chiều sâu, lấy hiệu quả thực chất làm thước đo.**

Mục tiêu đến năm 2030 và năm 2045 đặt ra yêu cầu rất cao. Đối ngoại phải phục vụ trực tiếp đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, sức cạnh tranh và tự chủ của nền kinh tế. Ngoại giao kinh tế phải theo sát dự án đến khi có kết quả.

Ưu tiên tranh thủ nguồn lực cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân và nâng cao chất lượng đầu tư nước ngoài. Thu hút có chọn lọc dự án công nghệ cao, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, hạ tầng số, năng lượng sạch, công nghệ sinh học, nông nghiệp hiện đại; gắn đầu tư với chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực và sự tham gia của doanh nghiệp Việt Nam trong chuỗi giá trị cung ứng toàn cầu.

Mỗi cơ quan đại diện phải hiểu nhu cầu của đất nước, thế mạnh địa bàn, tìm đúng đối tác và theo sát công việc. Các bộ, ngành, địa phương phải chuẩn bị dự án, cơ chế, mặt bằng, nhân lực và điều kiện tiếp nhận. Cơ hội bên ngoài chỉ trở thành nguồn lực khi bên trong sẵn sàng. Đây là công việc chung của cơ quan đại diện, cơ quan trong nước, doanh nghiệp và từng người dân.

Ngoại giao khoa học, công nghệ phải trở thành nhiệm vụ thường xuyên. Xây dựng mạng lưới đối tác công nghệ, kết nối viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và chuyên gia; theo dõi xu hướng, tiêu chuẩn, chính sách mới; đưa tri thức và công nghệ phù hợp về nước. Ngoại giao không chỉ tìm vốn mà còn phải tìm tri thức, người tài và cách làm hay.

Cùng với đó, nâng cao chất lượng công tác người Việt Nam ở nước ngoài, ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, lãnh sự và bảo hộ công dân. Tạo điều kiện để kiều bào gắn bó, đóng góp cho quê hương; phát huy trí thức, doanh nhân và mạng lưới chuyên gia. Dịch vụ lãnh sự phải thuận tiện, minh bạch; bảo hộ công dân phải nhanh, đúng, có trách nhiệm. Mọi hoạt động đối ngoại đều phải phục vụ đất nước, phục vụ Nhân dân.

***Thứ tư,* nâng tầm đối ngoại đa phương và triển khai hội nhập quốc tế toàn diện, đồng bộ, hiệu quả.**

Tiếp tục phát huy vai trò tại Liên hợp quốc, ASEAN, APEC, các cơ chế hợp tác tiểu vùng Mê Công; đóng góp vào gìn giữ hòa bình, an ninh lương thực, nguồn nước, ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng và phát triển bền vững. Việc đăng cai Năm APEC 2027 phải được chuẩn bị từ sớm về nội dung, sáng kiến, cơ sở vật chất, nhân lực và vận động sự ủng hộ.

Triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW phải gắn hội nhập quốc tế với hoàn thiện thể chế và nâng cao nội lực. Cam kết quốc tế phải được rà soát, nội luật hóa và thực hiện nghiêm túc; qua đó thúc đẩy cải cách, nâng cao năng lực cạnh tranh. Hội nhập sâu nhưng không phụ thuộc; mở cửa nhưng giữ vững tự chủ; tiếp thu tinh hoa thế giới để làm giàu bản sắc và sức mạnh Việt Nam.

***Thứ năm*, đổi mới mạnh mẽ cơ chế phối hợp, kiểm tra và tổ chức thực hiện; tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn đang làm chậm công việc.**

Ban Chỉ đạo Trung ương về đối ngoại và hội nhập quốc tế phải phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược và điều phối thống nhất; xử lý vấn đề lớn, mới, khó, liên ngành, vượt thẩm quyền một cơ quan. Bộ Ngoại giao, với trách nhiệm Cơ quan thường trực, làm tốt công tác tham mưu, tổng hợp, điều phối, đôn đốc; chủ động phát hiện việc chậm và đề xuất các biện pháp tháo gỡ.

Việc thuộc trách nhiệm cơ quan nào thì cơ quan đó chủ động giải quyết. Việc liên ngành phải có một đầu mối. Việc vượt thẩm quyền phải báo cáo cấp có thẩm quyền. Không để nhiều cơ quan cùng tham gia nhưng không ai chịu trách nhiệm cuối cùng. Người đứng đầu phải nắm tiến độ và chịu trách nhiệm về kết quả.

Xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất về điều ước, thỏa thuận và cam kết quốc tế, có tiến độ, sản phẩm, cơ quan chủ trì và trách nhiệm phối hợp. Dữ liệu giữa bộ, ngành, địa phương và cơ quan đại diện phải được kết nối, cập nhật, bảo đảm an toàn; phục vụ theo dõi nhiệm vụ và chỉ đạo, điều hành.

***Thứ sáu,* đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ đối ngoại đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.**

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: *"Cán bộ là cái gốc của mọi công việc".* Nghị quyết hay, cơ chế tốt mà cán bộ không nắm chắc việc, thiếu trách nhiệm, ngại phối hợp thì công việc vẫn trì trệ. Cần làm tốt từ khâu tuyển chọn, đào tạo, đánh giá đến bố trí, sử dụng; lấy phẩm chất, năng lực và kết quả công việc làm thước đo. Cần sớm hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi về những địa bàn trọng yếu và lĩnh vực mới; có cơ chế thu hút, sử dụng nhân tài trong và ngoài ngành.

Các thế hệ đi trước đã để lại những tấm gương sáng về lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị, tinh thần tự học, phong cách và nghệ thuật ngoại giao. Cán bộ hôm nay phải trân trọng, kế thừa truyền thống đó, đồng thời làm chủ kiến thức mới, công nghệ mới, ngoại ngữ, luật pháp quốc tế, kinh tế và văn hóa của đối tác. Một nhà ngoại giao giỏi trước hết phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn lấy lợi ích quốc gia-dân tộc làm kim chỉ nam cho hành động. Mỗi cán bộ làm công tác đối ngoại cần luôn nhớ rằng phía sau mình là Đảng, là đất nước, là Nhân dân.

Thưa các đồng chí,

Về nội dung thảo luận, Hội nghị cần làm rõ ba vấn đề. ***(i)*** những biến động lớn của thế giới đến năm 2030 tác động thế nào đến mục tiêu phát triển, bảo vệ Tổ quốc; tình huống nào phải chuẩn bị sớm. ***(ii)*** nhiệm vụ nào trong Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 59-NQ/TW phải ưu tiên; việc nào đang chậm, nguyên nhân ở đâu; Bộ Chính trị sẽ sớm ban hành nghị quyết mới về công tác người Việt Nam ở nước ngoài sau tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW. Các đồng chí cần đưa nội dung nghị quyết mới này vào chương trình của hội nghị để các đại biểu học tập, nghiên cứu, thảo luận và quán triệt ***(iii)*** làm gì để chuyển khuôn khổ quan hệ, cam kết và thỏa thuận quốc tế thành thị trường, dự án, công nghệ, nguồn nhân lực và năng lực mới để phát triển đất nước.

Các tham luận cần ngắn, có thông tin mới, đi thẳng vào việc. Nêu khó khăn phải kèm phương án xử lý. Đề xuất nhiệm vụ mới phải chỉ rõ căn cứ, nguồn lực và cơ quan thực hiện. Vấn đề còn ý kiến khác nhau cần được trao đổi thẳng thắn, thấu đáo, vì lợi ích chung.

Về kết quả, hội nghị phải tạo ra sản phẩm cụ thể. Trước hết là việc triển khai hai nghị quyết về đối ngoại, hội nhập quốc tế, xác định nhiệm vụ ưu tiên, tiến độ và trách nhiệm. Tiếp đó là danh mục điều ước, thỏa thuận, cam kết và dự án quan trọng đang chậm; phân loại việc tự xử lý, việc cần phối hợp liên ngành và việc phải xin chủ trương. Hội nghị cũng phải xác định thị trường, dự án, công nghệ, đối tác và nguồn nhân lực cần tập trung; đóng góp vào sơ kết 1 năm thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW và chuẩn bị Chiến lược đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới.

Mỗi bộ, ngành, địa phương và cơ quan đại diện phải rà soát phần việc của mình. Ngay sau hội nghị, kết luận phải được chuyển thành kế hoạch, giao đúng người, xác định thời hạn và kiểm tra thường xuyên. Việc làm được ngay thì bắt tay vào làm; việc còn vướng phải báo cáo; vấn đề vượt thẩm quyền phải trình cùng phương án.

Kết quả đối ngoại không chỉ tính bằng số chuyến thăm, cuộc họp hay văn bản ký kết. Phải xem môi trường hòa bình có được củng cố; lợi ích quốc gia có được bảo vệ; quan hệ với đối tác có sâu, bền vững; cam kết nào đã hoàn thành; điểm nghẽn nào được tháo gỡ; nguồn lực nào được đưa về; người dân, doanh nghiệp có được phục vụ tốt hơn. Không tuyệt đối hóa con số, nhưng không đánh giá chung chung.

Tôi đề nghị Bộ Ngoại giao, với vai trò Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về đối ngoại và hội nhập quốc tế, chủ trì tổng hợp kết quả hội nghị, theo dõi việc thực hiện và định kỳ báo cáo cấp có thẩm quyền. Các cơ quan

phối hợp phải cung cấp đầy đủ thông tin, chịu trách nhiệm về tiến độ. Làm được như vậy, Hội nghị mới tạo chuyển biến; nghị quyết mới đi vào cuộc sống; thành quả đối ngoại mới thành sức mạnh và nguồn lực phát triển đất nước.

Thưa các đồng chí,

Nhiệm vụ phía trước rất nặng nề, nhưng cũng rất vẻ vang. Tôi tin tưởng rằng, với truyền thống ngoại giao cách mạng Việt Nam, với trí tuệ, bản lĩnh và trách nhiệm, toàn ngành Ngoại giao và các lực lượng đối ngoại sẽ đoàn kết, chủ động, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; góp phần giữ vững hòa bình, bảo vệ Tổ quốc, mở rộng không gian phát triển và nâng cao vị thế Việt Nam.

Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp!

Chúc các đồng chí sức khỏe và thành công!